

Số: 764/2018/QĐHN-ST.

Ngày: 27-04-2018.

V/v yêu cầu chấm dứt việc
nuôi con nuôi.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thúy Vân.

Thư ký phiên họp: Bà Võ Hải An - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Hồng, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 593/2018/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018 về "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" theo Quyết định mở phiên họp số 101/2018/QĐST-VDS ngày 07 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.1. Ông **H.H.H.H.**, sinh năm 1959,

1.2. Bà **Q.H.**, sinh năm 1961,

Cùng địa chỉ: 57/56/4 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. Ông **H.L.**, sinh năm 1979,

1.4. Bà **K.A.**, sinh năm 1982,

Cùng địa chỉ: 1146/14 Quang Trung, Phường 8, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

* Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, những người yêu cầu là ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A. yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi M., sinh ngày 01/3/2010 của ông H.H.H.H. và bà Q.H., giao trẻ M cho cha mẹ ruột là ông H.L. và bà K.A. do hoàn cảnh kinh tế của ông H.L. và bà A. đã ổn định, đủ điều kiện để chăm sóc cho trẻ M.

* *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh:* Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của những người yêu cầu ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A. là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định, đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của các đương sự để đảm bảo quyền lợi của trẻ M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được xem xét tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A. yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi M., sinh ngày 01/3/2010 của ông H.H.H.H. và bà Q.H.. Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Ông H.H.H.H., bà Q.H. có đơn đề ngày 13/4/2018 và ông H.L., bà K.A. có đơn đề ngày 13/4/2018 đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và thể hiện vẫn giữ yêu cầu giải quyết việc dân sự ban đầu. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự.

[3] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo sự thừa nhận của các đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ, ông H.L. và bà K.A. do hoàn cảnh kinh tế khó khăn đã thực hiện việc cho con ruột là trẻ M., sinh ngày 01/03/2010 làm con nuôi của ông H.H.H.H. và bà Q.H. và được Ủy ban nhân dân Phường X, quận Bình Thạnh cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 01/2015 Quyền số 01/2015 ngày 17/03/2015. Vì vậy, trẻ M. đã được đăng ký lại khai sinh số 139/2015 Quyền số 01/2015 ngày 08/5/2015 theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

Theo sự thừa nhận của các đương sự, sau khi thực hiện việc cho nhận con, trẻ M. thực tế vẫn sống cùng cha mẹ ruột H.L. và K.A.; cha mẹ nuôi ông H.H.H.H. và bà Q.H. giúp đỡ về kinh tế hàng tháng. Ông H.L. và bà A. có nguyện vọng nhận lại con do hoàn cảnh kinh tế đã ổn định và trẻ M. cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống cùng cha mẹ đẻ.

Bên cạnh đó, căn cứ khai sinh số hiệu 3057 lập ngày 30/03/1959, khai sinh số hiệu 4883 lập ngày 14/05/1957 tại Ủy ban nhân dân Quận 3, ông H.H.H.H.,

sinh năm 1959 có vợ tên Q.H., và ông H.H.H.N., sinh năm 1957 là con của ông H.G. và bà H.T.T. Ông H.L. là con của ông H.H.H.N. căn cứ giấy khai sinh số 51/P.15 Quyền số 01 lập ngày 30/03/1979. Ông H.L. và bà K.A. có một con chung tên M., sinh ngày 01/03/2010. Vì vậy, ông H.H.H.H. và ông H.L. có quan hệ chú cháu, ông H.H.H.H., bà Q.H. và trẻ M. có quan hệ ông bà cháu.

Từ những phân tích trên, nhận thấy việc cho nhận con nuôi là trẻ M. đã được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc một trong các hành vi bị cấm là ông bà nhận cháu làm con nuôi được quy định tại khoản 6 Điều 13 Luật Nuôi con nuôi số 52/2010/QH12 ngày 17/06/2010, nên căn cứ khoản 4 Điều 25, khoản 3 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi và Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A. về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông H.H.H.H., bà Q.H. đối với trẻ M., sinh ngày 01/03/2010, quyền của ông H.H.H.L. và bà K.A. là cha mẹ đẻ của trẻ M. được khôi phục: Giao trẻ M. cho ông H.L. và bà A. chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục vì lợi ích tốt nhất của trẻ.

Do yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi được chấp nhận, ông H.L., bà K.A. có trách nhiệm đăng ký lại hộ tịch cho trẻ M., sinh ngày 01/03/2010 tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của trẻ theo quy định của pháp luật kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, người yêu cầu ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A. phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, Điều 48, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014;

Căn cứ khoản 6 Điều 13, khoản 4 Điều 25, Điều 27 Luật Nuôi con nuôi số 52/2010/QH12 ngày 17/06/2010;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A..

1.1. Chấm dứt việc nuôi con nuôi của ông H.H.H.H., bà Q.H. đối với trẻ M., sinh ngày 01/03/2010.

1.2. Giao trẻ M., sinh ngày 01/03/2010 cho ông H.L., bà K.A. chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông H.L., bà K.A. có trách nhiệm đăng ký lại hộ tịch cho trẻ M. tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A. phải chịu được căn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0004267 ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ông H.H.H.H., bà Q.H., ông H.L., bà K.A. đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo đối với quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thúy Vân